

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 03 - 2024.

V/v: “T/c ly hôn, nuôi con chung”.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quang và ông Đinh Xuân Dâu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 1239/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023, về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hồng P, sinh năm 1995. Cư trú tại: Thôn K, xã V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo uỷ quyền thực hiện việc nộp đơn, nhận các văn bản tố tụng và tham gia công khai chứng cứ: Bà Lê Thị Phương O, sinh năm 1994. Trú tại: Khu phố E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị Đàm Thị Hoa H, sinh năm 1998. HKTT: Thôn K, xã V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Địa chỉ liên hệ: Đường N, khu tái định cư, khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Anh Nguyễn Hồng P, chị Đàm Thị Hoa H đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

\* Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/12/2023 và trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn anh Nguyễn Hồng P trình bày:

Anh Nguyễn Hồng P và chị Đàm Thị Hoa H tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh vào năm 2017.

Sau khi kết hôn anh P và chị H chung sống thường hay xảy ra mâu thuẫn, cãi vã từ đó dẫn đến vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc và chia sẻ với nhau. Anh P và chị H đã không còn sống chung với nhau được khoảng hơn 02 năm nay, chị H đã di chuyển vào tỉnh Đồng Nai để cư trú và làm việc. Nay anh P xác định hôn nhân giữa anh và chị Đàm Thị Hoa H không còn hạnh phúc, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh P đề nghị Tòa án giải quyết cho anh P được ly hôn với chị Đàm Thị Hoa H.

Về con chung: Anh P trình bày, anh và chị H có 01 con chung là Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 28/11/2017. Khi ly hôn, anh P yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng M; tạm thời anh P không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền cho anh P nuôi con chung.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Anh P cam kết anh và chị H không có nợ chung.

*\* Tại Văn bản trình bày ý kiến đề ngày 03/01/2024 và trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị đơn chị Đàm Thị Hoa H trình bày:*

Chị Đàm Thị Hoa H và anh Nguyễn Hồng P tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh vào năm 2017.

Sau khi kết hôn chị H và anh P chung sống thường hay xảy ra mâu thuẫn, cãi vã do tính tình không hợp nhau, không có tiếng nói chung. Hai bên gia đình chị H và anh P cũng có nhiều khúc mắc với nhau. Mặc dù chị H và anh P đã nhiều lần cố gắng cùng nhau hòa giải nhưng không có kết quả. Khoảng 02 năm nay, chị Đàm Thị Hoa H đã dời khỏi nhà Nguyễn Hồng P để đến thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai cư trú và làm việc. Từ thời điểm đó cho tới nay giữa chị H và anh P không còn liên hệ gì với nhau nữa. Chị H đã có tình cảm với người đàn ông khác nên chị đồng ý ly hôn với anh Nguyễn Hồng P để xây dựng hạnh phúc mới.

Về con chung: Chị H trình bày, chị và anh P có 01 con chung là Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 28/11/2017. Khi ly hôn, chị H đồng ý giao cho anh Nguyễn Hồng P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng M; tạm thời chị H không phải cấp dưỡng tiền cho anh P nuôi con chung.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Chị H cam kết vợ chồng không có nợ chung.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến:*

*Về tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng.

*Về đường lối giải quyết vụ án:* Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho anh Nguyễn Hồng P được ly hôn với chị Đàm Thị Hoa H.

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Hồng P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 28/11/2017; tạm thời anh P không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền cho anh P nuôi con chung nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung khai không có; bị đơn không có tranh chấp và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết. Buộc nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### [1] Về tố tụng dân sự:

[1.1] Anh Nguyễn Hồng P khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị Đàm Thị Hoa H hiện đang cư trú tại: Đường N, khu tái định cư, khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai và tranh chấp ai là người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Anh Nguyễn Hồng P và chị Đàm Thị Hoa H đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

#### [2] Về nội dung vụ án:

##### 2.1. Về yêu cầu xin ly hôn:

Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Hồng P và chị Đàm Thị Hoa H là hôn nhân hợp pháp, vì họ kết hôn tự nguyện, được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2017 theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, không vi phạm các điều kiện cấm kết hôn quy định tại Điều 5 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được pháp luật công nhận, bảo vệ.

Anh Nguyễn Hồng P cương quyết xin ly hôn vì cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không còn tình cảm yêu thương, tôn trọng dành cho nhau nữa.

Chị Đàm Thị Hoa H cũng thừa nhận khoảng 02 năm nay, chị và anh Nguyễn Hồng P không còn liên hệ gì với nhau, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Hiện nay chị H đã có tình cảm với người đàn ông khác nên chị H đề nghị được ly hôn với anh Nguyễn Hồng P để xây dựng hạnh phúc mới.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Hồng P và chị Đàm Thị Hoa H đã xảy ra trong thời gian dài, đã trầm trọng, giữa họ không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc đến nhau, hôn nhân không thể kéo dài, mục

đích của hôn nhân không đạt được.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận cho anh Nguyễn Hồng P được ly hôn với chị Đàm Thị Hoa H.

#### 2.2. Về con chung:

Anh Nguyễn Hồng P yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 28/11/2017. Chị Đàm Thị Hoa H cũng đồng ý về việc giao cho anh Nguyễn Hồng P là người trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hoàng Minh sau khi ly hôn. Cháu Nguyễn Hoàng M hiện nay đang ở cùng với anh Nguyễn Hồng P. Anh Nguyễn Hồng P có nơi cư trú rõ ràng và có công việc, thu nhập ổn định. Do đó, tiếp tục giao cho anh Nguyễn Hồng P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Hoàng Minh là đảm bảo việc phát triển toàn diện cho con và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tạm thời anh Nguyễn Hồng P không yêu cầu chị Đàm Thị Hoa H phải cấp dưỡng tiền cho anh P nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hồng P và chị Đàm Thị Hoa H không có tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Anh Nguyễn Hồng P trình bày không có, chị Đàm Thị Hoa H không có tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, anh Nguyễn Hồng P phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hồng P:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hồng P được ly hôn với chị Đàm

**Thị Hoa H.**

**2. Về con chung:** Giao cho anh **Nguyễn Hồng P** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là **Nguyễn Hoàng M**, sinh ngày 28/11/2017.

Tạm thời, anh **Nguyễn Hồng P** không yêu cầu chị **Đàm Thị Hoa H** phải cấp dưỡng tiền cho anh **P** nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị **Đàm Thị Hoa H**.

Vì quyền lợi của con, khi điều kiện thay đổi các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

**3. Về tài sản chung, nợ chung:** Các đương sự không có tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

**4. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Anh **Nguyễn Hồng P** phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006370 ngày 22/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Anh **Nguyễn Hồng P** đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- UBND xã Việt Dân, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (GCNKH số 23 ngày 06/9/2017);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Duy Mạnh**